

Số: 197 /KH-UBND

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 84/2025/QH15, Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo Tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu trong việc tổ chức triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo Tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

b) Xác định cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Kế hoạch phải bám sát Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 và Quyết định số 05/QĐ-BCĐ; tuân thủ các quy định của pháp luật về rà soát, tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 84/2025/QH15.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm thực hiện rà soát, tổng rà soát hệ thống văn bản theo quy định; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện.

c) Bảo đảm việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được kịp thời, hiệu quả, chất lượng.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật.

đ) Bảo đảm bố trí các điều kiện cần thiết cho việc thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC

1. Xây dựng Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.
- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất ngày 20/4/2026.
- Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại các địa phương.

2. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, trao đổi, cho ý kiến xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.
- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất ngày 20/5/2026 (trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu công việc có thể phát sinh).
- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn (trực tiếp/trực tuyến) cho các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.

3. Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu văn bản trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

a) Triển khai hướng dẫn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật (trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ)

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.
- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 15/5/2026 và tiếp tục hoàn thiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu công việc.

b) Phối hợp vận hành hệ thống thông tin, báo cáo trực tuyến hỗ trợ, phục vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các phường, xã, đặc khu.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.

c) Tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành.
- Sản phẩm: Thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật tiếp tục được chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật thường xuyên.

4. Thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

- Thời gian hoàn thành:

+ Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gửi Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) tổng hợp theo hướng dẫn: Trước ngày 10/7/2026.

+ Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gửi Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) tổng hợp theo hướng dẫn: Trước ngày 10/11/2026.

- Sản phẩm: Kết quả tổng rà soát (Bao gồm Báo cáo và các Danh mục văn bản theo hướng dẫn).

5. Phối hợp thực hiện đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản do địa phương thực hiện

- Cơ quan thực hiện:

+ Phối hợp Bộ Nội vụ tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện chủ trương về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp; phân định rõ thẩm quyền theo phương châm phát huy tính tự chủ, sáng tạo của địa phương “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; ban hành quy định pháp luật tạo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy chính quyền 3 cấp: Sở Nội vụ.

+ Phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về đột phá phát triển khoa học,

công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia: Sở Khoa học và Công nghệ.

+ Phối hợp Bộ Ngoại giao tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về hội nhập quốc tế trong tình hình mới: Sở Ngoại vụ.

+ Phối hợp Bộ Ngoại giao tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tính tương thích của văn bản quy phạm pháp luật với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên: Sở Ngoại vụ.

+ Phối hợp Bộ Tư pháp tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: Sở Tư pháp.

+ Phối hợp Bộ Tư pháp tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: Sở Tư pháp.

+ Phối hợp Bộ Tư pháp tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ: Sở Tư pháp.

+ Phối hợp Bộ Tài chính tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tư nhân: Sở Tài chính.

+ Phối hợp Bộ Tài chính tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhà nước: Sở Tài chính.

+ Phối hợp Bộ Công Thương tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: Sở Công Thương.

+ Phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện các chủ trương đột phá phát triển giáo dục và đào tạo: Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Phối hợp Bộ Y tế tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân: Sở Y tế.

+ Phối hợp Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển văn hóa Việt Nam: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thời gian hoàn thành:

+ Đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát sơ bộ của địa phương (lần 01) gửi về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) theo hướng dẫn: Trước ngày 25/7/2026.

+ Đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát sơ bộ của địa phương (lần 02) gửi về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) theo hướng dẫn: Trước ngày 20/11/2026.

- Hình thức thực hiện: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, cuộc họp, báo cáo, văn bản hoặc hình thức phù hợp khác để đánh giá theo chuyên đề đối với kết quả tổng rà soát và đề xuất các giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật của địa phương (theo yêu cầu của các bộ, ngành).

6. Phối hợp truyền thông, thông tin rộng rãi về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình, kết quả tổng rà soát, giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

a) Phối hợp xây dựng, vận hành Chuyên mục tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Cổng pháp luật quốc gia

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.

- Thời gian hoàn thành: theo đề nghị của Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm: Chuyên mục tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng tại Cổng pháp luật quốc gia (địa chỉ: <https://phapluat.gov.vn>) để cập nhật các thông tin, văn bản, tài liệu phục vụ triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và thông tin kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

b) Phân tích, bình luận, giới thiệu mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình, kết quả tổng rà soát, giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và theo yêu cầu của công việc.

- Sản phẩm: Nội dung thông tin về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình, kết quả tổng rà soát, giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được thể hiện với các hình thức phù hợp, đa dạng, phong phú.

7. Phối hợp tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.

- Thời gian thực hiện: Chậm nhất ngày 31/01/2027.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo đúng tiến độ.

b) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và các cơ quan liên quan trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Các sở, ban, ngành

a) Tổ chức thực hiện việc rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan mình theo quy định tại khoản 3 Điều 35 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 10 Điều 2 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

b) Gửi kết quả rà soát văn bản về Sở Tư pháp đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ, thời gian quy định.

3. Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu

Xây dựng Kế hoạch và tiến hành tổ chức tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc

khu ban hành đề tổng hợp, báo cáo kết quả về Sở Tư pháp đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước theo phân cấp bảo đảm và được bố trí bổ sung trong kinh phí hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch và các nguồn kinh phí hợp pháp khác; mức chi thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo quy định tại Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật và quy định của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về mức chi cho công tác kiểm tra, rà soát văn bản, hệ thống hóa và xử lý quy phạm pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng./. *Trần Thị Ngọc*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT. TU, HĐND thành phố;
- Đảng ủy UBND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- BCHQS, CATP;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND phường, xã, đặc khu;
- Lưu: VT, NC, STP.

ST

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thái Bình